

Bản án số: 99/2025/HS-ST

Ngày: 28- 08 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Ân;

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2025/TLST – HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trung H, sinh năm: 2005, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 493/36C Cách Mạng T, phường Hòa H (Phường A, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Thái H; Họ và tên mẹ: Trần Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trương Trung H (Tên gọi khác: Ti), sinh ngày: 12/08/2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 595/31 Cách Mạng T, phường Hòa H (Phường A, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Trương Tấn T; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Mỹ L; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Vương Tuấn K, sinh ngày: 09/07/2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 58/3N Đồng N, phường

Hòa H (Phường A, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Vương Văn S; Họ và tên mẹ: Hà Ngọc T; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

2.1 Anh Trần Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 2005 (Vắng mặt)

Địa chỉ: B23/10 đường Cây C, Ấp A, xã Tân Vĩnh L (xã Vĩnh L, huyện Bình C cũ) Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Chị Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 2005; (Vắng mặt)

Địa chỉ: 200 Hàn Hải N, phường Phú Thọ H, (Phường A, Quận A cũ) Thành phố Hồ Chí Minh

Người bào chữa:

1/ Ông Chung Ngọc T – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh là người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trương Trung H. (Có mặt)

2/ Ông Đoàn Trọng N – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh là người bào chữa chỉ định cho bị cáo Vương Tuấn K. (Có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 470 Nguyễn Tri P, phường Vườn L (Phường A, Quận A cũ) Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Văn Đ – Là Luật sư Công ty Luật TNHH L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; là Luật sư bào chữa cho bị cáo Vương Tuấn K. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 06/02/2025, Tổ tuần tra 363 Công an (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước địa chỉ 65/15, Phan Thị H, phường Phú Thọ H, (quận Tân P cũ), Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K cùng đi trên xe mô tô biển số 59U1-597.71 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua xét nghiệm nhanh, kết quả cả 3 đều dương tính với ma túy loại cần sa. Thu giữ 01 cối hình trụ bằng kim loại bên trong có chứa thảo mộc khô, kết quả giám định có khối lượng 0,3405 gam là ma túy loại cần sa và 01 bật lửa nên Tổ công tác bàn giao Nguyễn Trung H, Trương Trung H, Vương Tuấn K và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an (huyện Bình Chánh cũ), Thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền. (Bút lục số 10)

Số ma túy thu giữ của Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 2536/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K đã xác định cả 03 bị can đều dương tính với chất ma túy loại cần sa.

Kết quả điều tra đã xác định được hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 05/02/2025, Trương Trung H, Nguyễn Trung H, Vương Tuấn K cùng đi ăn uống với Nguyễn Ngọc V và Trần Nguyễn Hoàng P ở Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, V và P rủ Trương Trung H, Nguyễn Trung H và Vương Tuấn K về nhà của Phú để tiếp tục uống rượu, cả nhóm đồng ý. Lúc này, Nguyễn Trung H nói với K đã mua 01 gói cần sa với giá 500.000 đồng, rủ Trương Trung H và K cùng sử dụng. Trên đường đi đến nhà P, Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K ghé nhà Nguyễn Trung H tại địa chỉ 493/36C Cách Mạng Tháng T, phường Hòa H (Phường A, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh để lấy gói cần sa rồi tiếp tục đi đến nhà của Vương Tuấn K tại địa chỉ 58/3N, đường Đồng N, phường Hòa H, (Phường A, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh để K vào lấy cối nghiền cần sa rồi cả 03 đi đến nhà của P tại địa chỉ B23/10, đường Cây C, ấp A, xã Tân Vĩnh L (xã Vĩnh L, huyện Bình C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, K và Trương Trung H thống nhất với nhau hùn tiền mỗi người 150.000 đồng đưa lại cho Nguyễn Trung H.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến nhà của P tại địa chỉ trên thì Trương Trung H và K mỗi người đưa cho Nguyễn Trung H 150.000 đồng tiền mặt. Lúc này, V và P đang làm thức ăn dưới bếp thì K mang cối nghiền cần sa và Nguyễn Trung H lấy ma túy cần sa ra để Nguyễn Trung H và K ngòì nghiền và lấy tệp giấy cuốn thuốc lá cuốn thành 04 điếu cần sa. Sau đó, cả nhóm uống rượu một lúc thì Nguyễn Trung H, Trương Trung H và K đã 04 lần ra trước nhà của P để hút cần sa theo thứ tự và phương thức như sau: Nguyễn Trung H lấy bật lửa đốt điếu cần sa hút rồi đưa cho K, K hút xong thì đưa cho Trương Trung H tự cầm hút đến hết điếu. Việc Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K bàn bạc, tổ chức sử dụng cần sa thì V và P không biết.

Nguồn gốc của cần sa là Nguyễn Trung H đặt mua trên mạng xã hội Facebook tên “Cần Sa Vũng Tàu” sau đó được giới thiệu đến tài khoản Telegram tên “Cần sa 420”, Nguyễn Trung H đặt mua 05 gam cần sa với giá 500.000 đồng và hẹn giao dịch tại trước địa chỉ 1073, Cách Mạng T, phường Tân Sơn N (Phường A, quận Tân B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt với 01 người thanh niên (không rõ lai lịch).

Lời khai của Nguyễn Trung H, Trương Trung H, Vương Tuấn K là phù hợp với nhau, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. (Bút lục số 96-109, 134-153, 185-212).

Vật chứng thu giữ gồm:

* Thu giữ của Vương Tuấn K:

(1) 01 điện thoại di động Iphone 13Pro, số Imei: 355656507212579 của K sử dụng liên lạc cá nhân;

(2) 01 cối hình trụ bằng kim loại bên trong có chứa thảo mộc khô (đã được niêm phong gửi giám định);

(3) 01 hộp giấy màu đen có chữ OCB bên trong đựng giấy cuộn;

(4) 01 bật lửa.

* Thu giữ của Nguyễn Trung H:

(5) 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C đã qua sử dụng, số Imei 1: 869031073827367, Imei 2: 869091073827375 của Nguyễn Trung H sử dụng liên lạc cá nhân;

Đối với 01 xe mô tô biển số 59U1 - 597.71 do Nguyễn Trung H điều khiển khi bị kiểm tra ngày 06/02/2025 đã được Công an phường Phú Thọ Hòa, (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh bàn giao Đội CSGT-TT Công an (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh xác minh xử lý riêng.

* Thu giữ của Trương Trung H:

(6) 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 359349731634802 của Trương Trung H sử dụng liên lạc cá nhân.

Đối với Trần Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Ngọc V không biết Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K sử dụng cần sa, việc sử dụng cần sa tại trước nhà số B23/10, đường Cây C, ấp A, xã Tân Vĩnh L (xã Vĩnh L, huyện Bình C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh không thuộc quyền quản lý, sử dụng của V và P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với V và P là có căn cứ.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Trung H, quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại Cáo trạng số 10/CT – VKSHBC ngày 07/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, tự nhận thấy hành vi của mình là trái quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng, đề nghị:

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 119 Luật Tư pháp về người chưa thành niên phạm tội năm 2024 xử phạt bị cáo Trương Trung H 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 119 Luật Tư pháp về người chưa thành niên phạm tội năm 2024 xử phạt bị cáo Vương Tuấn K 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tịch thu và tiêu hủy: 01 cối hình trụ bằng kim loại bên trong có chứa thảo mộc khô (đã được niêm phong gửi giám định); 01 hộp giấy màu đen có chữ OCB bên trong đựng giấy cuộn; 01 bật lửa.

* Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C đã qua sử dụng, số Imei 1: 869031073827367, Imei 2: 869091073827375 của bị cáo Nguyễn Trung H sử dụng liên lạc cá nhân và và lên mạng xã hội đặt mua cần sa;

* Trả lại cho bị cáo Vương Tuấn K 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 355656507212579 và trả lại cho bị cáo Trương Trung H 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 359349731634802 do không liên quan đến hành vi phạm tội;

* Đối với 01 xe mô tô biển số 59U1 - 597.71 do Nguyễn Trung H điều khiển khi bị kiểm tra ngày 06/02/2025 đã được Công an phường Phú Thọ Hòa, (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh bàn giao Đội CSGT-TT Công an (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh xác minh xử lý riêng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo chỉ định cho bị cáo Trương Trung H là luật sư Chung Ngọc T thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Trương Trung H phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo chỉ định cho bị cáo Vương Tuấn K là luật sư Đoàn Trọng N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, tuy nhiên, luật

sur Đoàn Trọng N có gửi Tòa án Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Vương Tuấn K. Luật sư Đoàn Trọng N thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Trương Trung H phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định tại Điều 90, 91, BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 2 Điều 179 và 119 Luật Tố tụng hình sự cho bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình, trở thành người có ích cho xã hội.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Vương Tuấn K là luật sư Nguyễn Văn Đ thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tuy nhiên không đồng ý về điều khoản truy tố. Luật sư Đạt đề nghị HĐXX căn cứ vào tình thần hướng dẫn tại tiểu mục 2.4 mục 2 Phần I Thông tư liên tịch 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP và Công văn 20/VKSTC-V4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tối Cao để xem xét xét xử có lợi cho bị cáo và đề nghị xét xử bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án dưới 04 năm tù để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội hòa nhập cộng đồng. Vì tương lai của bị cáo còn dài, hiện nay bị cáo mới đủ tuổi thành niên.

- Ý kiến tranh luận của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K tại tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, Biên bản bắt bị can để tạm giam ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 05/02/2025, tại trước nhà số B23/10, đường Cây C, ấp A, xã Tân Vĩnh L (xã Vĩnh L, huyện Bình C cũ), Thành phố Hồ Chí

Minh, Vương Tuấn K, Nguyễn Trung H và Trương Trung H có hành vi hùn tiền mua ma túy, loại cần sa và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 0,3405 gam cần sa chưa sử dụng hết nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như đã nêu trên.

Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tội phạm do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo đều là những người bỏ học sớm, thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình và xã hội, không có việc làm, thiếu nhận thức về pháp luật và vì muốn thỏa mãn cho bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết định khung: Các bị cáo Vương Tuấn K, Nguyễn Trung H và Trương Trung H có hành vi hùn tiền mua ma túy, loại cần sa và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 0,3405 gam cần sa chưa sử dụng hết. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo là thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên”. Đây là tình tiết định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo, khi lượng hình có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với bị cáo Trương Trung H và bị cáo Vương Tuấn K tính đến thời điểm phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được hưởng chính sách khoan hồng giảm nhẹ của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Chương XII, Điều 91 và Điều 101 Bộ Luật hình sự về nguyên tắc xét xử với người phạm tội từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi và Luật Tư pháp về người chưa thành niên phạm tội năm 2024 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo Trương Trung H, Vương Tuấn K. Khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp về người chưa thành niên phạm tội năm 2024 quy định “.....nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật hình sự quy định....”.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng không có sự phân công vai, nhiệm vụ cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Xét, hành vi phạm

tội của các bị cáo như nhau, tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Trung H đã đủ 18 tuổi, các bị cáo Trương Trung H, Vương Tuấn K chưa đủ 18 tuổi nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức án của từng bị cáo.

[6] Đối với Trần Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Ngọc V không biết Nguyễn Trung H, Trương Trung H và Vương Tuấn K sử dụng ma túy loại cần sa, việc sử dụng cần sa tại trước nhà số B23/10, đường Cây C, ấp A, xã Tân Vĩnh L (xã Vĩnh L, huyện Bình C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh không thuộc quyền quản lý, sử dụng của V và P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với V và P là có căn cứ.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Trung H, quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo Trương Trung H và bị cáo Vương Tuấn K là luật sư Chung Ngọc T và luật sư Đoàn Trọng N thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo Vương Tuấn K là luật sư Nguyễn Văn Đ thống nhất với tội danh nhưng không thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về khung hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tinh thần hướng dẫn tại tiểu mục 2.4 mục 2 Phần I Thông tư liên tịch 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 và Công văn 20/VKSTC-V4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tối Cao đề xét xử có lợi cho bị cáo và đề nghị xét xử bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án dưới 04 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy, tại Công văn 20/VKSTC-V4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tối Cao thể hiện *...để xác định phạm tội “Đối với 02 người trở lên” thì phải xác định người phạm tội đã tổ chức cho 02 người khác (không bao gồm bản thân người phạm tội) sử dụng trái phép chất ma túy. Trường hợp có nhiều người bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm thì phải căn cứ xác định số người sử dụng ma túy ít nhất từ 02 người trở lên (không bao gồm người phạm tội) và 02 người trở lên sử dụng ma túy này có thể là không phạm tội hoặc đồng phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị áp dụng tình tiết “đối với 02 người trở lên....” và hướng dẫn tại tiểu mục 2.4 mục 2 Phần I Thông tư liên tịch 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, thể hiện rõ quy định về áp dụng tình tiết đối với 02 người trở*” các bị cáo Nguyễn Trung H, Trương Trung H, Vương Tuấn K cùng nhau hùn tiền ma ma túy loại cần sa và cùng nhau tổ chức sử dụng, nghĩa là một người tổ chức cho hai người còn lại sử dụng trái phép chất ma túy, như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, đối với tình tiết 02 người trở lên như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, đề nghị của luật sư Đạt về việc xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 255 và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án dưới 4 năm tù là không có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

* Tịch thu và tiêu hủy: 01 cối hình trụ bằng kim loại bên trong có chứa thảo mộc khô (đã được niêm phong gửi giám định); 01 hộp giấy màu đen có chữ OCB bên trong đựng giấy cuộn; 01 bật lửa.

* Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C đã qua sử dụng, số Imei 1: 869031073827367, Imei 2: 869091073827375 của bị cáo Nguyễn Trung H sử dụng liên lạc cá nhân và và lên mạng xã hội đặt mua cần sa;

* Trả lại cho bị cáo Vương Tuấn K 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 355656507212579 và trả lại cho bị cáo Trương Trung H 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 359349731634802 do không liên quan đến hành vi phạm tội;

* Đối với 01 xe mô tô biển số 59U1 - 597.71 do Nguyễn Trung H điều khiển khi bị kiểm tra ngày 06/02/2025 đã được Công an phường Phú Thọ Hòa, (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh bàn giao Đội CSGT-TT Công an (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh xác minh xử lý riêng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo chưa có công việc ổn định, bị cáo Trương Trung H và bị cáo Vương Tuấn K là người dưới 18 tuổi phạm tội vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung H, Vương Tuấn K và Trương Trung H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và căn cứ khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp về người chưa thành niên phạm tội năm 2024:

- Xử phạt bị cáo Trương Trung H 05 (Năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

- Xử phạt bị cáo Vương Tuấn K 05 (Năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa

đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

* Tịch thu và tiêu hủy: 01 cối hình trụ bằng kim loại bên trong có chứa thảo mộc khô (đã được niêm phong gửi giám định); 01 hộp giấy màu đen có chữ OCB bên trong đựng giấy cuộn; 01 bật lửa.

* Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C đã qua sử dụng, số Imei 1: 869031073827367, Imei 2: 869091073827375 của bị cáo Nguyễn Trung H;

* Trả lại cho bị cáo Vương Tuấn K 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 355656507212579 và trả lại cho bị cáo Trương Trung H 01 điện thoại di động Iphone 13Pro đã qua sử dụng, số Imei: 359349731634802

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật được lập vào ngày 17/7/2025 giữa tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Khu vực 10 - TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực huyện Bình Chánh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Trang



